

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: **35/2022/HS-ST**
Ngày 30/9/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Sen.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ba;
2. Ông Lê Quang Hòa.

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Ngọc Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành V, sinh ngày 24/3/1990 tại huyện S, tỉnh N; nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh N; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1959 và bà Võ Thị Q, sinh năm 1960; vợ Nguyễn Phạm Ly Y (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 03/9/2020, bị Công an huyện Quế Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “phạt tiền” về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định số 67/QĐ-XPHC, đã chấp hành xong ngày 29/9/2020;

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quế Sơn từ ngày 22/12/2021 đến ngày 31/12/2021 chuyển sang tạm giam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh N.

+ Anh Nguyễn Công S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn T, xã Th, huyện S, tỉnh N.

+ Anh Mai Xuân V, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: tổ 31, phường H, quận C, thành phố Đ.

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Văn C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn C, xã M, huyện S, tỉnh N.

+ Anh Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 1969.

Địa chỉ: thôn T, xã M, huyện S, tỉnh N.

Tại phiên tòa, bị cáo có mặt; tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, tại chốt chặn tàu lửa C thuộc thôn C, xã M, huyện S, tỉnh N, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an xã Quế Mỹ, huyện Quế Sơn phát hiện bị cáo Nguyễn Thành V có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu bị cáo về trụ sở Công an xã Quế Mỹ để làm việc. Qua làm việc, kiểm tra trên người bị cáo phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên trái có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Prince màu xanh, bên trong có 02 gói ni lông màu xanh có chứa chất rắn dạng cục, bột. Bị cáo khai là ma túy (*qua thử nhanh xác định 02 gói ma túy trên là hêrôin*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, thu giữ các đồ vật có liên quan. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà bị cáo V, nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số: 1591/C09C-Đ2 ngày 28 tháng 12 năm 2021, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: chất rắn màu trắng dạng cục, bột trong 2 túi ni lông gửi giám định là ma túy, loại hêrôine, tổng khối lượng là: 0,42gam.

Quá trình điều tra, bị cáo V khai nhận: ngoài lần mua ma túy vào ngày 22/12/2021 bị Công an tỉnh Quảng Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (*như đã khai trên*). Vào khoảng giữa 12/2021, bị cáo V sử dụng số điện thoại 0932.426.495 gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên Th có số điện thoại 0932.553.511 để hỏi mua 1.400.000 đồng ma túy (*loại hêrôin*). Th đồng ý rồi hẹn bị cáo V đến khu vực đường Nguyễn H thuộc thành phố Đ để lấy ma túy. Bị cáo V điều khiển xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển số 43X2-4571 đi từ nhà đến khu vực đường Nguyễn H thành phố Đ. Sau đó, Th chỉ đường cho bị cáo V, bị cáo V đi vào một con hẻm nhỏ thì gặp Th, bị cáo đưa cho Th 1.400.000 đồng,

Th đưa cho bị cáo một gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo V mang về nhà dùng dao lam chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ rồi bán cho những người sau:

- Vào các ngày 18 và 19/12/2021, bị cáo V đã bán cho Nguyễn Văn V 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy (trong đó có 01 gói 200.000 đồng và 02 gói mỗi gói 300.000 đồng), tại nhà bị cáo V;

- Vào khoảng 10 giờ ngày 21/12/2021, bị cáo V đã bán cho Nguyễn Văn V và Nguyễn Công S 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng (V và S góp mỗi người 150.000 đồng cùng nhau đi mua), tại khu vực chợ Đ;

- Vào khoảng 16 giờ ngày 15/12/2021, bị cáo V đã bán cho Nguyễn Văn S 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, tại khu vực D thuộc thị trấn Đ.

Ngoài ra, bị cáo V còn khai nhận đã mua ma túy của người phụ nữ tên Th nhiều lần, mỗi lần từ 1.400.000 đồng đến 2.100.000 đồng về bán cho V và S nhiều lần khác nữa nhưng không nhớ thời gian, địa điểm bán cụ thể.

Các đối tượng mua ma túy của bị cáo V khai nhận gồm:

Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn V khai nhận đã mua ma túy của bị cáo V (như bị cáo V đã khai trên). Ngoài ra, V và S khai còn biết N, T ở Th; Q, Tý Đ ở thị trấn Đ và Y ở xã M đã mua ma túy của bị cáo V.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã cho các đối tượng Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn V nhận dạng qua ảnh đã xác định được bị cáo V, nhà ở thị trấn Đ, huyện S là người đã bán ma túy cho họ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển kiểm soát 43X2-4571 có số máy SVD00YV-4, số khung 4P84-010097; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bên trong có thẻ sim 0932.426.495; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu PRINCE màu xanh; 01 (một) túi ni lông màu xanh diện (01x2) cm bên trong có chất rắn màu trắng dạng cục, bột; 01 (một) túi ni lông màu xanh diện (01x2,5) cm bên trong có chất rắn màu trắng dạng cục, bột.

Cáo trạng số 28/CT-VKSQS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; căn cứ các theo điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/12/2021.

Về biện pháp tư pháp: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.400.000 (*Một triệu bốn trăm nghìn*) đồng là tiền bị cáo có được từ việc bán ma túy trái phép.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong số 1591/C09C-Đ2 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu PRINCE màu xanh; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bên trong có thẻ sim 0932.426.495; tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển kiểm soát 43X2-4571 có số máy SVD00YV-4, số khung 4P84-010097 để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Nguyễn Thành V nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với lời khai của người tham gia tố tụng khác, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có ma túy sử dụng, vào khoảng tháng 12/2021 tại thị trấn Đ, huyện S, tỉnh N, bị cáo Nguyễn Thành V đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Heroin nhiều lần và cho nhiều người. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm nhất trong xã hội hiện nay. Chính vì vậy, Nhà nước ta nghiêm cấm các hoạt động liên quan đến chất ma túy và quy định những biện pháp trừng trị rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực hành vi và là đối tượng nghiện nên nhận thức được tác hại của chất ma túy, sự nguy hiểm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất ổn tình hình an ninh trật tự và phần nộ trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo V không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có cha ruột được tặng huân chương chiến công hạng ba, bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành người công dân tốt.

Do điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn S, qua làm việc xác định có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, S là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với người phụ nữ tên Th: bị cáo V khai mua ma túy của người phụ nữ tên Th ở đường Nguyễn H, thành phố Đ, có số điện thoại 0932.553.511, qua cung cấp thông tin của Công ty dịch vụ Mobifone Khu vực 3 thì chủ thuê bao của số điện thoại 0932.553.511 là Trần Thị Th (*sinh ngày 01/01/1963; trú tại phường H, quận H, TP Đ*). Quá trình điều tra Trần Thị Th không có mặt tại địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn cho V nhận dạng qua ảnh đối với Trần Thị Th thì V khẳng định Th có lai lịch như trên không phải là người đã bán ma túy cho V nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển số 43X2-4571 có số máy SVD00YV-4, số khung 4P84-010097 do ông Mai Xuân V (*sinh năm 1983 trú tại phường H, thành phố Đ*) đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 12/2007, ông V đã cho chiếc xe mô tô này cho một người không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể (*đã làm phụ hồ cho nhà ông V*). Vào năm 2020, V đã mua xe Ultimo (Mio) biển số 43X2-4571 của một người tên H (*không rõ tên tuổi, địa chỉ*) với giá 2.500.000 đồng (*ông H có giao giấy đăng ký xe cho V, nay V đã làm rơi mất*). V đã sử dụng xe mô tô trên đến nay không có ai khiếu kiện gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai không sử dụng xe mô tô biển số 43X2-4571 vào việc bán ma túy trái phép nên không có cơ sở để tịch thu sung ngân sách nhà nước, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 43X2-4571 của bị cáo Nguyễn Thành V để đảm bảo thi hành án.

- Theo lời khai của Nguyễn Văn V và Nguyễn Văn S, V và S còn biết N, T ở xã Th; Q, Tý Đ ở thị trấn Đ và Y ở xã M đã mua ma túy của V. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã tiến hành xác minh nhưng không đủ thông tin nên không xác minh được.

[6]. Về biện pháp tư pháp: đối với số tiền 1.400.000 (*Một triệu bốn trăm nghìn*) đồng là tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì bên trong là ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói, mẫu vật; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu PRINCE màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bên trong có thẻ sim 0932.426.495.

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thành V 01 xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển kiểm soát 43X2-4571 có số máy SVD00YV-4, số khung 4P84-010097 để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành V 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 22/12/2021.

2.Về biện pháp tư pháp: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thành V là 1.400.0000 (Một triệu bốn trăm nghìn) đồng.

3.Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên trong là ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói, mẫu vật; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu PRINCE màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng bên trong có thẻ sim 0932.426.495.

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thành V 01 xe mô tô hiệu Ultimo, màu trắng, biển kiểm soát 43X2-4571 có số máy SVD00YV-4, số khung 4P84-010097 để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2022).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/9/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt (trong phạm vi, quyền hạn của mình) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTĐ khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Sen